

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST
Ngày 16-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Lưu Chúc;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Xuân Lai;

+ Ông Ksor Y Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

Vào ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn H, huyện S, tỉnh P. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Thái Doãn L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn H, huyện S, tỉnh P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị L và anh Thái Doãn L chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh L thường xuyên xúc phạm, bạo lực tinh thần làm cho cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc anh L ghen tuông vô cớ, Chị L đã nhiều lần xin ly hôn nhưng quan hệ hôn nhân không được cải thiện. Hiện tại, tình trạng hôn nhân đã lâm vào trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L.

+ *Về con chung:* Có 02 con chung:

- Thái Doãn Nguyên, sinh ngày 15/03/2005;

- Thái Doãn Quân, sinh ngày 24/7/2009.

Chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Q và anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn N, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Thái Doãn L trình bày: Anh L thừa nhận việc chung sống và đăng ký kết hôn với Chị L tự nguyện và hợp pháp, đúng như Chị L trình bày. Quan hệ vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do Chị L có quan hệ bất chính với người đàn ông khác làm cho tình trạng hôn nhân pháp sinh mâu thuẫn nhưng chưa đến mức ly tan. Do vậy, anh L không đồng ý với yêu cầu ly hôn của Chị L. Vì không chấp nhận yêu cầu ly hôn nên anh L không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và phân chia tài sản chung.

Tại phiên tòa:

- Chị L giữ nguyên yêu cầu ly hôn và yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Quân và anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Nguyên. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh L thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu anh L nghi ngờ Chị L không chung thủy, Chị L đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn. Nếu ly hôn anh L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Nguyên còn Chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Quân. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị L yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh L có địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án có quan hệ tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh L chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được pháp luật thừa nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trong một thời gian dài từ năm 2013 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do anh L nghi ngờ Chị L không chung thủy, có quan hệ không trong sáng với đồng nghiệp. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh L không đưa ra được chứng cứ chứng minh Chị L vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Tuy anh L không đồng ý với yêu cầu ly hôn của Chị L nhưng Hội đồng xét xử xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa Chị L và anh L rạn nứt trong thời gian dài, nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ sự ghen tuông làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh đã tạo điều kiện về thời gian, nhiều lần động viên hoà giải nhưng mối quan hệ hôn nhân không được cải thiện. Do vậy, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị L, Chị L được ly hôn với anh L.

[3] Về con chung: Chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Q và anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn N, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc giao cho mỗi người nuôi một con chung sẽ bảo đảm cho việc nuôi dạy, chu cấp cho các con ăn học. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Chị L và anh L, giao cho Chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Q và anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn N.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; Chị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị L, chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Thái Doãn L.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn Q, sinh ngày 24/7/2009 và giao cho anh Thái Doãn L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Doãn N, sinh ngày 15/03/2005.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được tính trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005573 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hình.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Bùi Lưu Chúc